

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG NĂNG  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2020/HSST  
Ngày 01/10/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG TỈNH ĐẮK LẮK**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Bá Bảy.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Văn Liên

Nghề nghiệp: Cán bộ Hưu trí.

Ông Nguyễn Văn Lam

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*

Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Đăng Khoa – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 59/2020/HSST ngày 15/9/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2020/QĐXXST-HS ngày 16/9/2020 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Trương Hoàng P

Sinh ngày: 14/8/1994

Nơi sinh: Tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn Xuân P, xã Phú X, huyện Krông N tỉnh Đắk Lắk.

Trình độ học vấn: 07/12

Nghề nghiệp: Làm nông;

Con ông: Trương Văn P, sinh năm 1952 (đã chết);

Con bà Châu Thị H, sinh năm 1960;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2020, hiện nay đang bị tạm giam - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Danh sách những người tham gia tố tụng:**

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Bà Châu Thị H - Sinh năm 1960, có mặt.

Trú tại: Thôn Xuân P, xã Phú X, huyện Krông N, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người làm chứng:* Bà Đào Thị M, vắng mặt.

Trú tại: Thôn Giang Đ, xã Ea D, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo Trương Hoàng P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Sáng ngày 11 tháng 6 năm 2020, Trương Hoàng P lấy xe mô tô biển kiểm soát 47E1-21989 của bà Châu Thị H (mẹ bị cáo) đi từ nhà mình đến thôn Giang Đ, xã Ea D, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk; tại đây P gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, qua nói chuyện P biết người này có biết nơi bán ma túy nên P nhờ mua dùm ma túy thì người đàn ông này đồng ý. P đưa số tiền 200.000 đồng cho người đàn ông này để nhờ mua ma túy, người đàn ông cầm tiền rồi đi khoảng 10 phút, sau đó quay lại đưa cho P 03 gói trong đó có chứa chất bột màu trắng, P cất 02 gói vào túi áo khoác bên trái đang mặc và cất 01 gói vào túi quần sau bên trái rồi điều khiển xe mô tô đi về, trên đường về khi đi đến bờ suối thuộc thôn Giang Đ, xã Ea D thì bị lực lượng Công an trình sát phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi áo khoác bên trái của Trương Hoàng P đang mặc 02 gói ni lông màu xanh bên trong có chứa chất rắn màu trắng, thu giữ trong túi quần sau bên trái P đang mặc 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất rắn màu trắng, P khai nhận là ma túy mua về để sử dụng.

Vật chứng vụ án thu giữ:

+ 02 gói nylon màu xanh bên trong đựng chất rắn màu trắng; 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất rắn màu trắng; 01 bơm kim tiêm.

+ 01 xe mô tô biển kiểm soát 47E1- 21989.

*Tại bản kết luận giám định số: 538/GĐMT-PC09 ngày 18/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, Kết luận: Khối lượng chất rắn màu trắng đựng trong 03 (ba) gói được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1712 gam, loại Hêrôin.*

Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 11/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sau khi phát biểu quan điểm luận tội đối với bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trương Hoàng P từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS, đề nghị:

Tiêu hủy khối lượng ma túy (loại Hêrôin) 0,1418 gam còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định và 01 bơm kim tiêm.

Công nhận Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Năng đã trả lại cho bà Châu Thị H xe mô tô BKS 47E1-21989 là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Trương Hoàng P tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án: Sáng ngày 11/6/2020, tại thôn Giang Đ xã Ea D huyện Krông Nô tỉnh Đắk Lắk, lực lượng trình sát Công an huyện Krông Nô đã bắt quả tang Trương Hoàng P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên người P khối lượng 0,1712 gam ma túy (loại Hêrôin).

Như vậy, hành vi mà Trương Hoàng P thực hiện đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

#### ***Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:***

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Hêrôin, CôCain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được rằng chất ma túy nói chung và Hêrôin nói riêng đã và đang bị Nhà nước nghiêm cấm. Mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán... trái phép chất ma túy đều bị xử lý nghiêm minh thế nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã mua Hêrôin về để tàng trữ, khi có nhu cầu đem ra sử dụng, số lượng ma túy (loại Hêrôin) mà bị cáo tàng trữ là 0,1712 gam. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tới trật tự an toàn xã hội, chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Xét tính chất, mức độ hậu quả của hành vi, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và qua đó cũng có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[3]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng: Bị cáo phạm tội lần đầu; Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với khối lượng ma túy (loại Hêrôin) 0,1418 gam còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định, đây là vật nghiêm cấm và không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

Đối với 01 bơm kim tiêm, không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

Đối với xe mô tô BKS47E1-21989. Đây là tài sản của bà Châu Thị H, bà H không có lỗi trong việc Pha sử dụng xe để đi mua ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Năng đã trả lại cho bà H là đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì những lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trương Hoàng P 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 11/6/2020.

[2]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tiêu hủy khối lượng ma túy (loại Hêrôin) 0,1418 gam còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định và 01 bơm kim tiêm.

*(Đặc điểm, khối lượng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng).*

Công nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã trả lại cho bà Châu Thị H xe mô tô BKS47E1-21989 là chủ sở hữu hợp pháp.

[3]. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

[4]. Quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.***

#### **Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN, CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Phan Bá Bẩy**